

## ĐỌC KÝ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

# A.C MEXCOLD®

## VIÊN NANG CỨNG

GMP WHO

### THÀNH PHẦN:

Mỗi viên nang cứng chứa:

Paracetamol ..... 325 mg

Chlorpheniramin maleat ..... 2 mg

Tá dược: Tinh bột mì, Cellulose vi tinh thể, Natri lauryl sulfat, Magnesi stearat, Colloidal anhydrous silica.

### DẠNG TRÌNH BÀY:

Chai 200 viên nang cứng.

### DƯỢC LỰC:

- Paracetamol là chất chuyển hóa có hoạt tính của phenacetin có tác dụng giảm đau - hạ sốt. Thuốc tác động lên vùng dưới đồi gây hạ nhiệt, tỏa nhiệt tăng do giãn mạch và tăng lưu lượng máu ngoại biên. Với liều điều trị, paracetamol ít tác động đến hệ tim mạch và hô hấp, không làm thay đổi cân bằng acid base, không gây kích ứng hoặc chảy máu dạ dày.
- Chlorpheniramin maleat là thuốc kháng histamin, có tác dụng phong bế cạnh tranh các thụ thể H<sub>1</sub> của các tế bào tác động. Nhờ đó làm giảm sự tiết nước mũi và chất nhòn ở đường hô hấp trên.

### DƯỢC ĐỘNG HỌC:

- Paracetamol hấp thu nhanh và hoàn toàn qua đường tiêu hóa, nồng độ đỉnh trong huyết tương đạt được trong khoảng 30 - 60 phút sau khi uống. Paracetamol phân bố nhanh và đồng đều trong các mô của cơ thể. Khoảng 25% paracetamol trong máu kết hợp với protein huyết tương. Thời gian bán thải khoảng 1,25 - 3 giờ. Paracetamol bị N-hydroxyl hóa bởi cytochrome P450 tạo thành N-acetyl-benzoquinonimin, một chất trung gian có tính phản ứng cao. Chất chuyển hóa này phản ứng với các nhóm sulphydryl trong glutathion và bị khử hoạt tính. Paracetamol được bài tiết chủ yếu qua nước tiểu.
- Chlorpheniramin maleat hấp thu tốt khi uống, nồng độ đỉnh huyết tương đạt được trong khoảng 2,5 - 6 giờ sau khi uống. Khoảng 70% thuốc trong tuần hoàn liên kết với protein huyết tương. Thuốc chuyển hóa nhanh và nhiều, tạo thành các chất chuyển hóa desmethyl - didesmethyl - chlorpheniramin và nhiều chất khác chưa được xác định. Thuốc được bài tiết chủ yếu qua nước tiểu dưới dạng không đổi hoặc dạng chuyển hóa. Thời gian bán thải là 12 - 15 giờ.

### CHỈ ĐỊNH:

Điều trị các triệu chứng đau nhức, cảm sốt, sổ mũi.

### CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.
- Người bệnh thiếu hụt glucose-6-phosphat dehydrogenase.
- Bệnh tim mạch, bệnh phổi.
- Người suy gan, suy thận.
- Người bệnh đang cơn hen cấp.
- Phì đại tuyến tiền liệt.
- Glaucom góc hẹp.
- Tắc cổ bàng quang.
- Loét dạ dày, tắc môn vị - tá tràng.
- Đang dùng IMAO hay đã dùng IMAO trong khoảng 2 tuần trước.
- Phụ nữ có thai hoặc cho con bú.
- Trẻ sơ sinh, trẻ thiếu tháng.

### TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

- Thuốc có thể gây các tác dụng không mong muốn như buồn ngủ, khô miệng, chóng mặt, buồn nôn nhưng sẽ giảm sau vài ngày. Ban da và những phản ứng dị ứng khác thỉnh thoảng xảy ra, thường là ban đỏ hoặc mày đay.
- Ít gặp: buồn nôn, nôn, loạn tạo máu, thiếu máu, bệnh thận, độc tính thận khi lạm dụng dài ngày.
- Hiếm gặp: phản ứng quá mẫn.
- Ngoài ra, paracetamol có thể gây các phản ứng phụ trên da nghiêm trọng dù tỉ lệ mắc không cao như: hội chứng Stevens - Johnson, hội chứng hoại tử da nhiễm độc (TEN) hay hội chứng Lyell, hội chứng ngoại ban mủ toàn thân cấp tính (AGEP).

Thông báo cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

### LIỀU DÙNG - CÁCH DÙNG:

- Trẻ em từ 7 - 11 tuổi: uống 1 viên/lần, 3 - 4 lần/ngày.
- Người lớn và trẻ trên 11 tuổi: uống 2 viên/lần, 3 - 4 lần/ngày.
- Không được dùng paracetamol để tự điều trị giảm đau quá 10 ngày ở người lớn hoặc quá 5 ngày ở trẻ em, trừ khi do thầy thuốc hướng dẫn.
- Không dùng paracetamol cho người lớn và trẻ em để tự điều trị sốt cao (trên 39,5°C), sốt kéo dài trên 3 ngày hoặc sốt tái phát, trừ khi do thầy thuốc hướng dẫn.
- Để giảm thiểu nguy cơ quá liều, không nên cho trẻ em dùng quá 5 liều paracetamol để giảm đau hoặc hạ sốt trong vòng 24 giờ, trừ khi do thầy thuốc hướng dẫn.